Họ và tên đang dùng: **NGUYỄN XUÂN HUÂN** Nam, Nữ: Nam

Họ và tên khai sinh: **Nguyễn Xuân Huân**

Các bí danh: **có**

Sinh ngày **19** tháng **04** năm **2002**

Nơi sinh: **Xã Bình Xuyên, Huyện Bình Giang, Tỉnh Hải Dương**

Quê quán: **Xã Bình Xuyên, Huyện Bình Giang, Tỉnh Hải Dương**

Nơi thường trú: **Xã Bình Xuyên, Huyện Bình Giang, Tỉnh Hải Dương**

Nơi tạm trú: **Số 8, Ngách 21 Đường Mỹ Trung, P. Xuân Khanh, Thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội**

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **không**

Nghề nghiệp bản thân hiện nay: **Sinh viên – Lớp 4418CNT2, Khoa Công Nghệ Thông Tin , trường ĐHCN Việt - Hung**

Trình độ hiện nay:

- Giáo dục phổ thông: **12/12**.

- Giáo dục nghề nghiệp:……………………..

- Giáo dục đại học và sau đại học:

- Học hàm: ………………………………

- Lý luận chính trị: ……………………………..

- Ngoại ngữ: …………..

- Tin học: …………………

- Tiếng dân tộc thiểu số: Thái

Ngày và nơi vào Đoàn TNCS HCM: **25/06/2020, trường THPT Bình Giang – Huyện Bình Giang - Tỉnh Hải Dương**

Ngày và nơi vào Đảng CSVN lần thứ nhất (nếu có): .................................

Ngày và nơi công nhận chính thức lần thứ nhất (nếu có): ..............................

Người giới thiệu vào Đảng lần thứ nhất (nếu có):

1. .........................................................

2. .........................................................

**LỊCH SỬ BẢN THÂN**

***(Lưu ý: Khai tóm tắt từ thời niên thiếu cho đến nay)***

- Từ năm 2008 đến năm 2012 là học sinh trường tiểu học Bình Xuyên, huyện Bình Giang, Tỉnh Hải Dương.

- Từ năm 2013 đến năm 2016 là học sinh trường THCS Bình Xuyên, huyện Bình Giang, Tỉnh Hải Dương.

- Từ năm 2017 đến năm 2020 là học sinh trường THPT Bình Giang, huyện Bình Giang, Tỉnh Hải Dương.

- Từ năm 2020 đến nay đang là sinh viên năm 3 tại Lớp 4418CNT2, Khoa Công Nghệ Thông Tin , trường ĐHCN Việt – Hung.

**NHỮNG CÔNG TÁC VÀ CHỨC VỤ ĐÃ QUA**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ tháng năm**  **đến tháng năm** | **Làm việc gì, ở đâu** | **Chức vụ** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ**

*.....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**NHỮNG LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐÃ QUA**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên trường** | **Ngành học hoặc tên lớp học,**  **hình thức học** | **Từ tháng năm**  **đến tháng năm** | **Văn bằng**  **chứng chỉ** |
| Đảng ủy Khối Các trường ĐHCĐ Hà Nội | Lớp Bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đối tượng kết nạp Đảng | Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm ( ghi theo chứng chỉ) | Giấy chứng nhận |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**ĐI NƯỚC NÀO**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ tháng năm đến tháng năm** | **Nội dung đi** | **Nước nào** |
|  | Không có |  |
|  |  |  |

**KHEN THƯỞNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng… năm** | **Lý do, hình thức** | **Cấp quyết định** |
|  | Không có |  |
|  |  |  |

**KỶ LUẬT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng… năm** | **Lý do, hình thức** | **Cấp quyết định** |
|  | Không có |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH**

**I/ Phần khai lý lịch Bố, Mẹ đẻ, Anh Chị em ruột:**

**\* Bố, mẹ đẻ *(Hoặc người nuôi dưỡng từ nhỏ)*:**

**1. Bố đẻ:**

Họ và tên: Nguyễn Văn Hoài, Năm sinh: 1974

Quê quán: xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Làm ruộng ở thôn Làng Như, xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Thái độ chính trị: Chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương.

Quá trình công tác:

Từ năm 1974 – 1987 : còn nhỏ, đi học sinh sống cùng bố mẹ tại xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Năm 2000: lập gia đình tại xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Từ năm 2000 – đến nay : Làm ruộng ở thôn Làng Như, xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

**2. Mẹ đẻ:**

Họ và tên: Nhữ Thị Tuyết Năm sinh: 1981

Quê quán: xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Công nhân ở xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Thái độ chính trị: Chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy định của địa phương. Có mối quan hệ tốt với hàng xóm.

Nơi ở hiện nay: thôn Làng Như, xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Quá trình công tác:

Từ năm 1981 – 2001( lớp 7 ) còn nhỏ, đi học sống cùng bố mẹ tại xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Năm 2000: lấy chồng tại xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Từ năm 2000 – 20014: làm ruộng tại thôn Làng Như, xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Từ năm 2014 – nay: làm công nhân tại xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

**\* Anh, Chị, Em ruột của bản thân:**

**3. Em:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Hằng, Năm sinh: 2008

Quê quán: xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Nghề nghiệp: Học sinh trường THPT Đường An

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Thái độ chính trị: Chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy định của địa phương, quy định của trường lớp.

Nơi ở hiện nay: thôn Làng Như, xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Quá trình công tác: từ năm 2008 đến nay còn nhỏ, đi học và sinh sống cùng mẹ tại xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

**II/ Phần khai lý lịch gia đình Bên Nội:**

***1. Ông Nội:***

Họ và tên: Đoàn Xuân Hoan Năm sinh: 19

Quê quán: xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải dương

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Làm ruộng ở thôn Đông Giáo, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải dương

Thái độ chính trị: Không làm gì cho đế quốc và phong kiến, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương.

Quá trình công tác:

Từ năm 1936 -1977 còn nhỏ sinh sống cùng bố mẹ tại xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải dương

Từ năm 1977 lập gia đình tại xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải dương

Từ năm 1977 – 2018 làm ruộng ở thôn Đôn Giáo, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Chết năm 2016 tại nhà ở thôn Đôn Giáo, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

***2. Bà Nội:***

Họ và tên: Trần Thị Vịnh Năm sinh: 1936

Quê quán: xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải dương

Nghề nghiệp: Làm ruộng tại ở thôn Đông Giáo, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Thái độ chính trị: Không làm gì cho đế quốc và phong kiến, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương. Có mối quan hệ tốt với hàng xóm.

Nơi ở hiện nay: thôn Đôn Giáo, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Quá trình công tác:

Từ năm 1959 đến năm 1977 còn nhỏ, sinh sống cùng bố mẹ tại xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải dương

Từ năm 1977 lập gia đình tại thôn Đông Giáo, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Từ năm 1977 – đến nay: làm ruộng ở thôn Đôn Giáo, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

**III/ Phần khai lý lịch của gia đình Bên Ngoại:**

**1. Ông ngoại**:

Họ và tên:Nhữ Đình Cơ Năm sinh: 1938 ( 29/02/2007)

Quê quán: xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Nghề nghiệp: Làm ruộng tại xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nơi ở hiện nay: thôn Đông Lâm, xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Thái độ chính trị: Không làm gì cho đế quốc và phong kiến, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương.

Quá trình công tác: thương binh hạng3/4

Từ năm 1960 – 1979 còn nhỏ sinh sống cùng bố mẹ tại xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Năm 1979 lập gia đình tại xã Văn Tố huyện Tứ Kỳ tỉnh Hải Dương

Từ năm 1979 – 1982 đi bộ đội đóng quân tại Cao Bằng ( ghi rõ địa chỉ)

Từ năm 1983 - 1989 làm đội trưởng sản xuất, Bí thư chi bộ thôn Đông Lâm, xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Từ năm 1990 – 1996 ủy viên đảng ủy , bí thư chi bộ thôn Đông Lâm, xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Từ năm 1997 đến nay làm ruộng tại thôn Đông Lâm, xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

**2. Bà Ngoại:**

Họ và tên: Đỗ Thị Báo, Năm sinh: 1948

Quê quán: xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Làm ruộng tại thôn Đông Lâm, xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Thái độ chính trị: Không làm gì cho đế quốc và phong kiến, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương.

Nơi ở hiện nay: thôn Đông Lâm, xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Quá trình công tác:

Từ năm 1959 đến 1979 còn nhỏ, sinh sống cùng bố mẹ tại xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Năm 1979 lập gia đình tại xã Văn Tố huyện Tứ Kỳ tỉnh Hải Dương

Từ năm 1977 đến nay làm ruộng tại thôn Đông Lâm, xã Văn Tố , huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương